

Một số biện pháp nhằm nâng chất lượng đào tạo nghề ở các trường cao đẳng kỹ thuật

ThS. TÔ VĂN KHÔI

Trường Cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên

Hiện nay, chất lượng đào tạo nghề ở các cơ sở đào tạo đang được các nhà khoa học, các nhà kinh tế đánh giá là điều kiện sống còn để các trường tồn tại, phát triển trong nền kinh tế thị trường có sự biến đổi và cạnh tranh gay gắt. Chất lượng đào tạo nghề phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, trong đó giáo viên (GV) là yếu tố quan trọng nhất, quyết định đến chất lượng đào tạo.

Ở nước ta, theo đánh giá của các nhà quản lý, đội ngũ giáo viên (ĐNGV) dạy nghề còn nhiều bất cập. Cả nước hiện có trên 16.000 GVDN, trong đó chỉ có trên 8.000 GVDN hệ dài hạn. Với những kiến thức, trình độ đã được đào tạo nhiều năm trước đây đang không đủ đáp ứng được yêu cầu giáo dục đào tạo trong giai đoạn mới, dẫn đến sản phẩm đào tạo ra trường không nắm bắt kịp thời với sự tiến bộ của khoa học công nghệ và sự hội nhập trong các nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp... đang là lo lắng của toàn xã hội. Giải pháp nâng cao chất lượng ĐNGV chính là những cách thức tác động hướng vào việc tạo ra những biến đổi về chất trong ĐNGV, một biện pháp hữu hiệu nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề.

1. Nội dung của giải pháp:

- Khảo sát ĐNGV trên tất cả các mặt: Kiến thức chuyên môn, kỹ năng sư phạm, hiểu biết về công nghệ mới.
- Tiến hành rà soát, sắp xếp lại đội ngũ viên chức, cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm đủ số lượng và cân đối về cơ cấu; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức cho ĐNGV, CBQL giáo dục.
- Tổ chức điều tra, đánh giá đúng thực trạng ĐNGV, CBQL giáo dục, về tình hình tư tưởng, đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy, năng lực quản lý trong nhà trường và các cơ quan quản lý giáo dục các cấp.
- Tiến hành rà soát, bố trí, sắp xếp lại những GV không đáp ứng yêu cầu bằng các giải pháp thích hợp, như: Luân chuyển, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ; giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi, bố trí lại công việc phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, đồng thời bổ sung kịp thời lực lượng GV trẻ có đủ điều kiện và năng lực để tránh sự hụt hẫng.
- Tập trung, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL giáo dục trong các cơ sở giáo dục theo hướng chuyên nghiệp hoá; bố trí, sắp xếp CBQL giáo dục các cấp phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và năng lực của CB, có cơ chế thay thế khi không đáp ứng yêu cầu.
- Căn cứ vào Luật Dạy nghề ngày 29/11/2006, Luật Giáo dục ngày 14/6/2005 và thông tư số 30/2010/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 9 năm 2010 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chuẩn GV, giảng viên dạy nghề để xác định các tiêu chí bồi dưỡng nâng cao năng lực sư phạm và kỹ năng thực tiễn cho GV giảng dạy.

- Nội dung tăng cường bồi dưỡng gồm: Phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, lối sống; Năng lực chuyên môn; Năng lực sư phạm dạy nghề; Năng lực phát triển nghề nghiệp, nghiên cứu khoa học.

2. Qui trình thực hiện giải pháp:

Bước 1: Các cơ sở dạy nghề tổ chức đánh giá, xếp loại GV, giảng viên theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, lập kế hoạch khảo sát và phân tích đánh giá thực trạng ĐNGV, khả năng tiếp nhận về bồi dưỡng kiến thức mới.

Bước 2: Nhà trường tiến hành điều tra, khảo sát, đánh giá chất lượng ĐNGV để có cơ sở quy hoạch đội ngũ, xây dựng đội ngũ cốt cán làm nòng cốt, đào tạo bồi dưỡng và đào tạo lại. Việc điều tra, đánh giá ĐNGV cần tiến hành theo các bước: Nghiên cứu hồ sơ cá nhân; đánh giá chất lượng GV thông qua kết quả cụ thể xếp loại hàng năm của trường.

Bước 3: Tăng cường về số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.

Tuyển dụng, bổ sung thêm GV cho các môn học còn thiếu, khắc phục tình trạng quá tải để GV có thời gian chuẩn bị giáo án, chuẩn bị các điều kiện cho thực hành, thực tập, có thời gian hợp lý để kèm cặp, hướng dẫn học sinh. Xây dựng quy chế trong tuyển dụng, nhà trường cần có quy chế ưu tiên, ưu đãi đối tượng là sinh viên tốt nghiệp bằng khá và giỏi từ các trường đại học chuyên ngành về kinh tế, kỹ thuật hoặc những người có trình độ chuyên môn kỹ thuật giỏi, có tay nghề cao từ các công ty, doanh nghiệp có nguyện vọng làm công tác giảng dạy.

Về số lượng, xây dựng ĐNGV dạy nghề phải đủ về số lượng phù hợp với cơ cấu nghề và trình độ đào tạo; đạt tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề và nghiệp vụ sư phạm dạy nghề; bảo đảm thực hiện mục tiêu, chương trình dạy nghề, trong đó: Tỷ lệ HSSV quy đổi trên GV quy đổi tối đa là 20 HSSV trên 01 giáo viên;

Về chất lượng, đảm bảo chất lượng ĐNGV về phẩm chất đạo đức, yêu ngành yêu nghề, có trình độ chuyên môn, có tay nghề cao, có kiến thức và kinh nghiệm thực tế sản xuất, có trình độ nghiệp vụ sư phạm vững vàng, có kiến thức về văn hoá, xã hội.

Bước 4: Tăng cường bồi dưỡng nâng cao chất lượng của ĐNGV:

- Bồi dưỡng về phẩm chất chính trị, đạo đức, lương tâm và trách nhiệm nghề nghiệp cho ĐNGV thường xuyên.
- Tổ chức các cuộc thi GV giỏi để có cơ hội trau dồi rèn luyện kỹ năng sư phạm thường xuyên.
- Tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm cho ĐNGV một cách thường xuyên, nhất là nâng cao khả năng tự học tự bồi dưỡng của GV. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các vấn đề: Kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, ngoại ngữ, tin học. (Thực hiện chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư ngày

15/6/2004 về việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục và quyết định số 57/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 26/5/2008 của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội về sử dụng, bồi dưỡng GV dạy nghề)

- Xây dựng phong trào tự học tự bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ bằng cách mỗi GV đăng ký kế hoạch tự học từ đầu năm như tham gia viết bài cho các hội thảo nghề, viết sáng kiến kinh nghiệm và nghiên cứu khoa học.

- Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho GV như: Tập huấn đổi mới phương pháp giảng dạy; tổ chức cho GV nghe nói chuyện chuyên đề; tổ chức hội thảo chuyên môn, tổ chức các tiết “thao giảng” của GV, tổ chức thi nghiệp vụ sư phạm như: Thi giải quyết các tình huống sư phạm; thi sử dụng và làm đồ dùng dạy học; thi nhận thức về quyền, nghĩa vụ của GV, nội dung chương trình, quy chế đào tạo. Qua đó kịp thời rút kinh nghiệm trong ĐNGV, CBQL.

Bước 5: Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà giáo và CBQL giáo dục:

- Hoàn thiện cơ chế quản lý theo hướng tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động dạy học, nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo và CBQL giáo dục, phân công, phân cấp hợp lý giữa các cấp, các ngành, các cơ quan về trách nhiệm, quyền hạn quản lý nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy chế nội bộ về xây dựng, quản lý ĐNGV và CBQL giáo dục: Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định, chính sách, chế độ và bổ nhiệm, sử dụng, đãi ngộ, kiểm tra, đánh giá đối với

giáo viên, CBQL giáo dục nhằm tạo động lực thu hút, động viên đội ngũ GV, CBQL giáo dục toàn tâm, toàn ý phục vụ sự nghiệp giáo dục của nhà trường và xã hội; Kết hợp chặt chẽ giữa giảng dạy và nghiên cứu khoa học, nhất là ở bậc giảng dạy CĐ chuyên nghiệp, tạo cơ sở pháp lý để nhà giáo có quyền và trách nhiệm tham gia nghiên cứu khoa học.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là công tác thanh tra chuyên môn và quản lý chất lượng giáo dục, giải quyết các vấn đề bức xúc, ngăn chặn và đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực trong giáo dục.

- Tăng cường công tác dự báo, đổi mới công tác quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục. Có chính sách điều tiết số lượng và cơ cấu đội ngũ này cho phù hợp với yêu cầu phát triển của các trường trong giai đoạn mới. ❖

Tài liệu tham khảo:

1. *Thúy Anh, Tuấn Đức (2006) Những quy định về đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. NXB Lao động xã hội, Hà Nội.*
2. *Đặng Quốc Bảo, Trương Thị Thuý Hằng, Đặng Thị Thanh Huyền (2008) Nghiên cứu chỉ số phát triển con người (DHI) của Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.*
3. *Trần Kiểm (2008), Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục, Nxb Giáo dục, Hà Nội.*
4. *Luật Dạy nghề số 76/2006/QH 11 ngày 29 tháng 11 năm 2006.*
5. *Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư ngày 15/6/2004 về việc Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục.*
6. *Quyết định số 57/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 26/5/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sử dụng, bồi dưỡng GV dạy nghề.*

THÔNG BÁO TUYỂN SINH NĂM HỌC 2012 TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP THÁI NGUYÊN - BỘ CÔNG THƯƠNG

I. HỆ CAO ĐẲNG CHÍNH QUI:(Ký hiệu trường CCB)

Ngành tuyển sinh:

* Công nghệ kỹ thuật cơ khí: Công nghệ kỹ thuật cơ khí: Mã ngành: 01: 750 chỉ tiêu

- Khối thi: Ngành 01, 02, 04, 05 thi khối A; Ngành 03, 06 thi khối A, D1

* Công nghệ kỹ thuật điện: (Gồm các chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Điện tự động hoá; Hệ thống điện). Mã ngành 02

* Công nghệ Hàn: Công nghệ hàn; Công nghệ kết cấu kim loại và áp lực

* Kế toán: Kế toán doanh nghiệp; Kế toán ngân hàng; Kế toán kiểm toán, Kế toán tổng hợp

* Tin học ứng dụng: Tin học ứng dụng; Thiết kế đồ họa; Quản trị mạng; Thiết kế và quản trị web).

* Quản trị doanh nghiệp

* Hạn cuối cùng nhận hồ sơ: 17/04/2012: Ngày thi 15, 16/7/2012

II- HỆ TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP: (Ký hiệu mã trường CT14)

Ngành tuyển sinh:

* Điện công nghiệp và dân dụng: Mã ngành 01 - 300 chỉ tiêu. Thời gian đào tạo 02 năm

* Sửa chữa khai thác và bảo trì thiết bị cơ khí (mã ngành 02); May thời trang; Điện tử; Tin học; Kế toán

* Đối tượng tuyển sinh: Học sinh học xong chương trình THPT, xét tuyển điểm tổng kết hai môn Toán và Vật lý lớp 12. Hạn cuối cùng nhận hồ sơ 30/10/2012.

Hồ sơ xét tuyển gồm:

1. Hồ sơ ĐKDT hệ TCCN năm 2012 (mẫu do Bộ GD&ĐT ban hành).
2. Học bạ THPT bản sao công chứng.
3. Giấy chứng nhận đã học xong chương trình THPT.
4. Các giấy tờ ưu tiên nếu có

III- ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG:

- Liên thông từ TCCN lên Cao đẳng chính quy gồm các ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí; Kỹ thuật điện; Kế toán; Tin học ứng dụng: 400 chỉ tiêu. Thời gian đào tạo: 1,5 năm.

IV- HỆ ĐÀO TẠO NGHỀ:

* Cao đẳng nghề gồm: Nghề Hàn; Cắt gọt kim loại; Điện công nghiệp; Công nghệ ô tô; Kế toán doanh nghiệp): 500 chỉ tiêu

*Trung cấp nghề gồm: Nghề Điện công nghiệp và dân dụng; May công nghiệp; Hàn gò; Tiện; Sửa chữa ô tô; Nguội sửa chữa: 400 chỉ tiêu

V- LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

- Liên thông từ TCCN lên đại học và cao đẳng lên đại học chính quy
- Học sinh vào học tại trường có cơ hội: Được tư vấn giới thiệu việc làm tại các Tập đoàn, Tổng công ty lớn trong và ngoài nước.

MỌI CHI TIẾT XIN LIÊN HỆ: TRUNG TÂM TUYỂN SINH

Trường Cao đẳng công nghiệp Thái nguyên

Sơn Cẩm – Phú Lương – Thái Nguyên

Điện thoại: (0280)3643861/Website: www.cdcntn.edu.vn